CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
ISSUING AUTHORITY
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Immigration Department
T/L CỤC TRƯỞNG
For the Director
P. Trưởng Phòng

Chữ ký người mang hộ chiếu
Signature of bearer

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

HỘ CHIẾU / *PASSPORT*

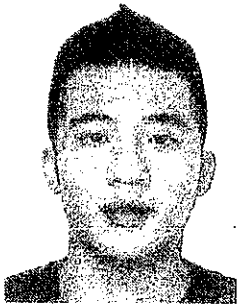

Loại / *Type*	Mã số / *Code*	Số hộ chiếu / *Passport N°*
P	VNM	C5297024

Họ và tên / *Full name*
TRẦN ĐỨC NAM

Quốc tịch / *Nationality* — VIỆT NAM / *VIETNAMESE*

Ngày sinh / *Date of birth* — 14 / 01 / 1999

Nơi sinh / *Place of birth* — NAM ĐỊNH

Giới tính / *Sex* — NAM / M

Số GCMND / *ID card N°* — 163430727

Ngày cấp / *Date of issue* — 01 / 06 / 2018

Có giá trị đến / *Date of expiry* — 01 / 06 / 2028

Nơi cấp / *Place of issue*
Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMTRAN<<DUC<NAM<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C5297024<1VNM9901144M2806011163430727<<<<<70

THỊ THỰC — VISAS

JAPAN IMMIGRATION INSPECTOR
LANDING PERMISSION
-7 DEC 2018
-7 DEC 2019

KHTY1082465
PNG650262 3KR

JAPAN VISA
日本国査証

[redacted] EB8272921

Place of issue: HANOI
Date of issue: 21 NOV 18
Date of expiry: 21 FEB 19
No.of entries: SINGLE
Issue No.: 18B73093
For stay(s) of: 1 YEAR
Category: (E) AS TECH. INTERN TRAINING (I) (B)
Surname/Given name: TRAN DUC NAM
Pasaport No.: C5297024
Sex: M
Date of birth: 14 JAN 99
Nationality: VNM
No. of applicants
Remarks
HHY18-058174

V<JPNTRAN<<DUC<NAM<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C5297024<1VNM9901144M1902215 18B73093620A<E17